

## KẾ HOẠCH

### Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024

Thực hiện Kế hoạch số 1540/KH-BCĐTU'ATTP ngày 13/12/2023 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng; phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các ca, vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Tăng cường kiểm tra liên ngành từ tỉnh đến cấp xã, phường, thị trấn, tập trung vào các nhóm sản phẩm thực phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao.

- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

#### II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ 22/12/2023 đến hết 20/3/2024.

- Phạm vi: Trên địa bàn toàn tỉnh.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

##### 1. Hoạt động truyền thông

- Phổ biến và triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024.

- Huy động các cơ quan thông tấn báo chí ở địa phương tham gia chiến dịch

truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm cho nhà quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo pháp luật, quản lý an toàn thực phẩm tại nơi diễn ra các Lễ hội; quản lý thực phẩm theo đặc thù địa phương; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định ATTP, biểu dương các tổ chức, cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP; huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất ATTP trong dịp trước, trong và sau Tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân 2024.

- Nội dung tuyên truyền: *Theo hướng dẫn tại Phụ lục 1 kèm theo*

## **2. Hoạt động kiểm tra liên ngành**

- Tại tuyến tỉnh: Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra tại 08 huyện, thành phố.

- Tại tuyến huyện, thành phố: Trên cơ sở hướng dẫn của BCD liên ngành về ATTP tỉnh, căn cứ tình hình thực tế thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành cùng cấp đồng thời chỉ đạo tuyến xã/phường/thị trấn thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

*(Chi tiết hoạt động theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 kèm theo)*

## **3. Tổng kết, báo cáo**

Kết thúc đợt triển khai, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP các huyện, thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện bằng văn bản và file điện tử về Sở Y tế - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh (*qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh, điện thoại liên hệ: 02133.793.334; Fax: 793.343; Email: khnvchicucvsattp@gmail.com*) để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP, cụ thể như sau:

- Trước ngày **15/01/2024**: Các Đoàn của địa phương báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước Tết Nguyên đán Giáp Thìn theo **Mẫu 01**.

- Trước ngày **16/02/2024**: Báo cáo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn theo **Mẫu 02**.

- Trước ngày **18/3/2024**: Báo cáo tổng hợp công tác bảo đảm an toàn thực phẩm mùa Lễ hội Xuân năm 2024 theo mẫu **Mẫu 02**.

## **IV. NGUỒN LỰC**

- Kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước;
- Kinh phí của các địa phương;
- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI**

## **1. Cơ quan chủ trì**

### **a) Tại tuyến tỉnh**

- Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh.

- Sở Y tế - Cơ quan thường trực BCD liên ngành về ATTP tỉnh:

+ Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về ATTP đến với người dân, đặc biệt là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

+ Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác tham mưu và triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

+ Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm là đơn vị đầu mối tham mưu Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh gửi Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm theo quy định.

### **b) Tại tuyến huyện, thành phố**

- Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP cấp huyện, thành phố.

- Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tham mưu giúp UBND huyện, thành phố tổ chức triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024 tại địa phương, cụ thể:

+ Chỉ đạo các ngành chức năng của địa phương, Ban Chỉ đạo cấp xã/phường/thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền và triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024 theo kế hoạch.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ đạo cấp xã/phường/thị trấn xây dựng kế hoạch và thành lập các đoàn kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; tập trung tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP.

+ Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tuyến huyện, UBND cấp xã phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành tuyến tỉnh tổ chức kiểm tra, xử lý các vi phạm về ATTP tại các cơ sở vi phạm trên địa bàn quản lý.

+ Tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh theo quy định.

## **2. Cơ quan phối hợp**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương và các sở, ban, ngành, đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực

hiện công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân theo thời gian quy định.

## **VI. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN**

### **1. Xây dựng kế hoạch:**

- Tuyên tỉnh: Trước ngày **22/12/2023**.
- Tuyên huyện, thành phố: Trước ngày **24/12/2023**.

### **2. Triển khai chiến dịch truyền thông: Từ 25/12/2023.**

### **3. Triển khai kiểm tra:**

- Tuyên tỉnh: Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra trước, trong và sau tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân năm 2024 từ ngày **25/12/2023 đến 20/3/2024**.

- Tuyên huyện, thành phố: Các đoàn kiểm tra chủ động kiểm tra trước, trong và sau Tết và Lễ hội tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương để sắp xếp cho phù hợp, thời gian kiểm tra từ ngày **24/12/2023 đến 20/3/2024**.

### **4. Tổng hợp báo cáo: Thực hiện theo mục 3, phần III.**

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- BCD LN TW về ATTP (b/c);
- Cục ATTP - Bộ Y tế;
- UBND tỉnh : U;
- Thành viên BCDLN ATTP tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục ATVSTP;
- Lưu: VT, VX1, BCD.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Tống Thanh Hải**

## Phụ lục 1

### Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm ATTP Tết

#### Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ ngày /12/2023  
của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh)

## I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm gia đình.
2. Người tiêu dùng thực phẩm.
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý.

## II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

### 1. Tuyên truyền trước Tết

#### 1.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội mùa xuân 2024.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, đặc biệt chú ý một số văn bản như:

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

### **1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm**

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền hướng dẫn các điều kiện bảo quản, kinh doanh các sản phẩm truyền thống.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương, ...

### **1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm**

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn.

- Không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

## **2. Tuyên truyền trong Tết**

### **2.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý**

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

### **2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm**

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu; Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm

an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương, ...

### **2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm**

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh trưng trong ngày Tết.

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm theo quy định.

## **3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội**

### **3.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý**

- Các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

### **3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm**

- Các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 17/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Chỉ thị số 13/CT-BCT ngày 30/10/2023 về việc thực hiện các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường cuối năm 2023 và dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn

thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

### 3.3. Đối với người tiêu dùng

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn và các mối nguy về an toàn thực phẩm, ...

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

## III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- **Kênh truyền thông đại chúng:** Huy động Đài Phát thanh, Truyền hình, Báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyển tải Thông điệp “Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, Lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- **Kênh truyền thông trực tiếp:** Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về an toàn thực phẩm, ... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy Đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

- Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024.

## KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN GIÁP THÌN VÀ MÙA LỄ HỘI 2024

1. *Vì sức khỏe cộng đồng, hãy sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;*

2. *Không sử dụng thực phẩm ôi thiu, mốc hỏng; không rõ nguồn gốc, xuất xứ;*

3. *Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;*



4. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Giáp Thìn trọn niềm vui;
5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;
6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đa dạng để tăng cường sức khỏe./.

**Phụ lục 2**  
**Hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành ATTP**  
**tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024**  
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐ, ngày /12/2023  
của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh)

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: Thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc do rượu methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện, thành phố đến xã, phường, thị trấn theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

### **2. Yêu cầu**

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: Thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2024, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA**

### **1. Đối tượng**

1.1. Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và các Lễ Hội như: Thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn thực hiện kiểm tra.

1.2. Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chịu trách nhiệm chỉ đạo kiểm tra các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý, tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024.

1.3. Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình kiểm tra các đoàn kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

### **2. Nội dung kiểm tra**

#### **2.1. Đối với các Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước**

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các cấp;

- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024;

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

#### **2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm**

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm, ...

### **III. XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **1. Các căn cứ để xử lý vi phạm**

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyên giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;
- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 về xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;
- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của

Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi

bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sửa đổi một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT 25/12 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu);

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

## **2. Thực hiện xử lý vi phạm**

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Trong quá trình kiểm tra các đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hoặc các cơ quan chức năng đóng trên địa bàn địa phương có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nơi có cơ sở được kiểm tra trên địa bàn để xử lý theo quy định.

## **IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành**

Tuỳ theo tình hình thực tế Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm các cấp tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành triển khai kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn, tập trung kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm: Thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm, ... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; đồng thời phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành của tuyến tỉnh tiến hành kiểm tra xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở thực phẩm theo kế hoạch của đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh.

### **2. Lấy mẫu kiểm nghiệm**

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra. Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của địa phương phân công, giao trách nhiệm cụ thể việc lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu.

### **3. Tiến trình thực hiện**

#### **3.1. Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh**

Hoàn thành Kế hoạch kiểm tra gửi các huyện, thành phố trước ngày **22/12/2023** (huyện, thành phố xong trước **24/12/2023**).

#### **3.2. Triển khai kiểm tra tại cơ sở**

- Tuyến tỉnh: Tổ chức đoàn kiểm tra: Từ **25/12/2023 đến 20/3/2024**.  
- Tại địa phương: Căn cứ kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phê duyệt. Chỉ đạo các địa phương xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra chủ động trước, trong, sau

Tết và lễ hội tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương thời gian từ **24/12/2023 đến 20/3/2024**.

#### **4. Báo cáo kết quả kiểm tra**

- Thực hiện Báo cáo theo mẫu đính kèm, thời gian báo cáo như sau:  
+ Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra dịp Tết Nguyên đán của địa phương thực hiện theo **Mẫu 1** gửi về Sở Y tế (*qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm*) trước ngày **15/01/2023**.

+ Báo cáo tổng hợp kết quả đợt kiểm tra tết Nguyên đán Giáp Thìn của địa phương theo **Mẫu 2** về Sở Y tế (*qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm*) trước ngày **16/2/2023**.

+ Báo cáo tổng hợp kết quả công tác bảo đảm ATTP mùa Lễ hội Xuân năm 2024 về Sở Y tế (*qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm*) trước ngày **18/3/2023**.

#### **IV. BẢO ĐẢM KINH PHÍ**

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương đảm bảo. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác kiểm tra trên địa bàn và phân công quản lý; báo cáo kết quả thực hiện theo thời gian quy định./.



**Mẫu 1**

Tên cơ quan chủ quản ...  
 Tên cơ quan báo cáo .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số ...../BC (chữ viết tắt tên  
 CQ báo cáo)

... Ngày tháng năm 202...

**BÁO CÁO**

**Kết quả kiểm tra liên ngành  
 trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024**

**I. Công tác chỉ đạo (nêu cụ thể)**

**II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm** (không bao gồm các cơ sở do Đoàn liên ngành tỉnh thực hiện và báo cáo)

**1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra**

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn kiểm tra tuyến huyện:

1.2. Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

**2. Kết quả thanh, kiểm tra**

**Bảng 1. Kết quả thanh, kiểm tra**

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh thực phẩm				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Bếp ăn tập thể				
5	Thức ăn đường phố				
<b>Tổng số (1+2+3+4+5)</b>					

**Bảng 2. Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm**

Số lượng: ... đoàn

Số cơ sở được thanh, kiểm tra: ...

Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	Bếp ăn tập thể	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở						
2	Cơ sở được kiểm tra						
	Đạt (số cơ sở %)						

	Vi phạm (số cơ sở %)						
3	Xử lý vi phạm						
3.1	Phạt tiền:						
	- Số cơ sở						
	- Tiền phạt (đồng)						
3.2	Xử phạt bổ sung:						
	- Tước quyền sử dụng GCN						
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP						
	+ Tước Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm						
	- Đình chỉ hoạt động						
	- Tịch thu tang vật						
	....						
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng)						
	- Buộc thu hồi						
	- Buộc tiêu hủy						
	- Khác (ghi rõ)						
4	Xử lý khác						
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP						
	Chuyển cơ quan điều tra						

**Bảng 3. Kết quả kiểm nghiệm mẫu**

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả kiểm nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
1.1	Tinh bột			
1.2	Dầu mỡ			
1.3	Hàn the			
1.4	Foocmol			
1.5				
2	Xét nghiệm tại labo			
	<b>Cộng</b>			

### III. Nhận xét, đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết Nguyên đán năm 2024 so với Tết Nguyên đán năm 2023.

### IV. Đề xuất, kiến nghị (ghi cụ thể)

**Mẫu 2**

Tên cơ quan chủ quản ...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Tên cơ quan báo cáo ...**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số ...../BC (chữ viết tắt tên  
CQ báo cáo)

... Ngày tháng năm 202 ...

**BÁO CÁO****Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm  
Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân năm 2024****I. Công tác chỉ đạo**

Xây dựng Kế hoạch và Công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

**II. Các hoạt động triển khai****1. Hoạt động truyền thông được triển khai**

<b>TT</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Số lượng/buổi</b>	<b>Số người tham dự</b>
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã phường		
	Phát thanh: thôn/bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác ....		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

**2. Hoạt động kiểm tra (theo Mẫu 1)**

**III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn (từ 25/01/2024 - 15/02/2024) và Lễ hội Xuân (từ 16/02/2024 - 10/3/2024)**

<b>TT</b>	<b>Chỉ số</b>	<b>Năm 2024 (từ.... đến...)</b>	<b>Số cùng kỳ năm 2023</b>	<b>So sánh</b>
1	Số vụ (vụ)			
2	Số mắc (ca)			
3	Số chế (người)			
4	Số đi Viện (ca)			
5	Nguyên nhân (cụ thể)			

*Đánh giá:* So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

#### **IV. Đánh giá chung**

##### **1. Ưu điểm**

.....

.....

.....

##### **2. Hạn chế, tồn tại**

.....

.....

.....

##### **3. Kiến nghị**

.....

.....

.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)